

TUẦN 30

(Từ ngày 07/04/2025 đến ngày 12/4/2025)

TIẾT 88, TIẾT 89

BÀI 19: BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ TRƯỚC THẾ KỈ X
(2 tiết)

A. LÝ THUYẾT

I. CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH QUYỀN TỰ CHỦ CỦA HỌ KHÚC, HỌ DƯƠNG

1. Họ Khúc xây dựng nền tự chủ

- Từ cuối thế kỉ IX, nhà Đường suy yếu. Nhân cơ hội đó, Khúc Thừa Dụ, đã đánh chiếm thành Đại La và tự xưng Tiết độ sứ, xây dựng một chính quyền tự chủ.

- Năm 906, nhà Đường buộc phải phong chức Tiết độ sứ cho Khúc Thừa Dụ.

- Năm 907, Khúc Thừa Dụ mất, con trai là Khúc Hạo lên thay.

- Trong 10 năm (907 - 917), chính quyền Khúc Hạo đã tiến hành nhiều cải cách tiên bộ, đặt nền móng cho việc xây dựng chính quyền tự chủ của một nhà nước độc lập với phương Bắc.

2. Dương Đình Nghệ chống quân Nam Hán, củng cố nền tự chủ

- Mùa thu năm 930, quân Nam Hán xâm lược nước ta. Dương Đình Nghệ, một vị tướng cũ của Khúc Hạo, lãnh đạo nhân dân tiếp tục đấu tranh chống Nam Hán.

- Từ làng Ràng (Thịệu Dương, Thanh Hoá), Dương Đình Nghệ xây dựng lực lượng ngày càng lớn mạnh.

- Năm 931, ông đem quân ra tấn công thành Đại La. Quân Nam Hán lo sợ, vội cho người về nước xin viện binh. Dương Đình Nghệ chiếm được Đại La và chủ động đón đánh quân tiếp viện. Quân Nam Hán đại bại, chủ tướng Trình Bảo bị chém đầu.

- Sau khi đánh tan quân Nam Hán, Dương Đình Nghệ tự xưng là Tiết độ sứ, khôi phục nền tự chủ

II. NGÔ QUYỀN VÀ CHIẾN THẮNG BẠCH ĐẰNG NĂM 938

1. Nguyên nhân:

- Năm 937, Dương Đình Nghệ bị viên tướng dưới quyền là Kiều Công Tiễn giết hại.
- Ngô Quyền kéo quân ra Bắc để hỏi tội. Kiều Công Tiễn sai người sang cầu cứu nhà Nam Hán.

2. Diễn biến:

- Năm 938, quân Nam Hán vượt biên sang xâm lược nước ta. Ngô Quyền khẩn trương chuẩn bị chống quân xâm lược.
- Cuối năm 938, đoàn thuyền chiến do Lưu Hoàng Tháo chỉ huy tiến vào cửa sông Bạch Đằng. Nhân lúc thủy triều lên, Ngô Quyền cho thuyền nhỏ ra khiêu chiến, nhử quân giặc tiến sâu vào cửa sông. Lưu Hoàng Tháo cho quân đuổi theo, vượt qua bãi cọc ngầm.
- Đợi khi thủy triều rút, Ngô Quyền hạ lệnh tấn công. Quân giặc thua phải rút ra biển, thuyền va vào cọc nhọn. Ta đem thuyền ra đánh, quân giặc hoảng loạn nhảy xuống sông. Lưu Hoàng Tháo tử trận.

3. Ý nghĩa: Trận Bạch Đằng năm 938 đã chấm dứt thời kì Bắc thuộc, mở ra một thời kì mới trong lịch sử dân tộc ta - thời kì độc lập, tự chủ lâu dài.

B. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Câu 1: Sau khi lên nắm chính quyền, Khúc Hạo đã?

- A. tiến hành nhiều cải cách tiến bộ.
- B. áp dụng luật pháp nghiêm hà khắc.
- C. duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường.
- D. chia ruộng đất cho dân nghèo.

Câu 2: Ngô Quyền đã tổ chức trận quyết chiến nhằm đánh bại quân Nam Hán trên?

- A. sông Bạch Đằng. B. sông Hồng. C. sông Mã. D. sông Cả.

Câu 3: Người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán lần thứ nhất của nhân dân Việt Nam là?

- A. Khúc Thừa Dụ. B. Khúc Hạo. C. Dương Đình Nghệ. D. Ngô Quyền

Câu 4: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng việc làm của Khúc Hạo sau khi lên nắm quyền (907 - 917)?

- A. Đặt lại các khu vực hành chính.
- B. Xem xét và định lại các mức thuế.
- C. Xung vương và lập chính quyền mới.
- D. Bãi bỏ các thứ lao dịch thời Bắc thuộc.

Câu 5: Năm 905, Khúc Thừa Dụ tập hợp nhân dân nổi dậy chiếm Tống Bình, đoạt chức?

- A. Thứ sử. B. Thái thú. C. Huyện lệnh. D. Tiết độ sứ.

Câu 14: Hai lần kháng chiến chống quân Nam Hán của nhân dân Việt Nam vào đầu thế kỉ X đều?

- A. kết thúc bằng những trận thủy chiến.
- B. giành thắng lợi nhanh chóng.
- C. do Dương Đình Nghệ lãnh đạo.
- D. kết thúc bằng trận chiến ở Tống Bình.

Câu 15: Hiện nay, lăng Ngô Quyền được xây ở Đường Lâm(Sơn Tây, Hà Nội), điều này có ý nghĩa gì?

- A. Đường Lâm là nơi Ngô Quyền mất.
- B. Đường Lâm là nơi Ngô Quyền xưng vương.
- C. Kinh đô của đất nước là vùng đất Đường Lâm.
- D. Nhân dân Việt Nam luôn nhớ đến công lao của Ngô Quyền.

C. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung bài 19
- Làm phần luyện tập và vận dụng
- Xem trước Bài 20: VƯƠNG QUỐC CHĂM PA TỪ THẾ KỈ II ĐẾN THẾ KỈ X

BÀI 20: VƯƠNG QUỐC CHĂM PA TỪ THẾ KỈ II ĐẾN THẾ KỈ X

A. LÝ THUYẾT

A. LÝ THUYẾT:

I. SỰ RA ĐỜI VÀ QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA VƯƠNG QUỐC CỔ CHĂM - PA

- Vương quốc cổ Chăm - pa ra đời sau cuộc khởi nghĩa năm 192 ở huyện Tượng Lâm (Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định ngày nay).
- Khu Liên đã lãnh đạo nhân dân đánh phá châu thành, giết thứ sử Hán, giành được quyền tự chủ, lập nước với tên gọi ban đầu là Lâm Ấp. Từ thế kỉ VII, tên nước gọi là Champa.
- Từ thế kỉ II đến thế kỉ X, vương quốc Champa trải qua ba vương triều.
- Cuối thế kỉ IX, lãnh thổ Chăm -pa mở rộng nhất, bao gồm toàn bộ vùng ven biển, trải dài từ dãy Hoành Sơn ở phía bắc đến sông Dinh (Ninh Thuận) ở phía nam.

II. KINH TẾ VÀ TỔ CHỨC XÃ HỘI

1. Kinh tế:

- Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm -pa là sản xuất nông nghiệp: trồng lúa trên nhiều loại ruộng khác nhau, biết sử dụng công cụ lao động bằng sắt và sức kéo của trâu bò.
- Chăm - pa nổi tiếng về các loại khoáng sản như vàng, bạc, hổ phách,... và nhiều lâm sản quý như ngà voi, sừng tê giác, trầm hương, khai thác lâm sản, đánh cá, buôn bán với nước ngoài.

2. Xã hội: Xã hội gồm nhiều tầng lớp: vua, quý tộc, thủy quân, thợ thủ công, nghệ nhân, nông dân.

III. NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU

- Chữ viết: chữ Phạn của Ấn Độ, Champa đã có chữ viết riêng vào thế kỉ IV.
- Tôn giáo: Hai tôn giáo Ấn Độ là Bà-la-môn và Phật giáo đều du nhập vào Champa,
- Âm nhạc và múa: để phục vụ các nghi lễ tôn giáo
- Kiến trúc: Nhiều công trình kiến trúc, các tác phẩm điêu khắc vẫn được bảo tồn đến ngày nay.

B. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG (sẽ làm ở tuần 32)

C. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung **Bài 19**
- Xem trước **phần luyện tập và vận dụng**
- Xem trước **bài 19: LỚP ĐẤT VÀ CÁC NHÂN TỐ HÌNH THÀNH ĐẤT. MỘT SỐ NHÓM ĐẤT ĐIỂN HÌNH**